

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2021/HS-ST
Ngày 07 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kền và bà Lê Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 285/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 354/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Trọng T; sinh ngày 30 tháng 8 năm 1984, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Quang V (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ph; có vợ là Trần Thị Thùy D, sinh năm: 1986 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: không có; tiền án: Ngày 29/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/10/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: 1) Ngày 21/10/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 15/10/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/9/2009, bị cáo chấp hành xong phần thi hành án dân sự; 2) Ngày 29/5/2014, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 19/01/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 18/8/2014, bị cáo chấp hành xong phần thi hành án dân sự; bị tạm giữ từ ngày 05/8/2021; tạm giam từ ngày 14/8/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Những người làm chứng:

1) Anh Trần Đại D, sinh năm: 1992; nơi ĐKKHKT: tổ 5, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: số 91 phố Tuệ Tĩnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Phùng Quang H, sinh năm: 1986; nơi cư trú: tổ 14B, khu 2A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3) Ông Lê Hưu Tr, sinh năm: 1974, nơi cư trú: tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

4) Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1951, nơi cư trú: tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/8/2021, tại khu vực thuộc tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Lê Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay trái của T 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1); 01 điện thoại Nokia, màu đen, số thuê bao 0395.762.541 và 0975.462.611.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Trọng T tại tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trong ngăn giá sách bàn học tại phòng ở của T có 01 hộp gỗ, bên trong có 01 túi nilon, kích thước (4x7,5)cm, bên trong chứa 03 gói giấy, đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M2, M3, M4); 01 hộp giấy màu hồng, bên trong chứa 01 túi nilon, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 02 gói giấy, đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M5, M6). Thu giữ tại mặt tủ nhựa 01 hộp giấy hình vuông màu đỏ, bên trong chứa 01 con dao lam; 05 mảnh giấy, kích thước khác nhau; 01 cân điện tử mini, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1492/KLGĐ ngày 12/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: Chất bột màu trắng thu giữ lúc bắt quả tang T (kí hiệu M1) là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,291 gam; Các chất bột màu trắng thu giữ lúc khám xét khẩn cấp nhà T (kí hiệu từ M2 đến M6) đều là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 1,815 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai: Bị cáo sử dụng ma túy, loại Heroine từ năm 2002 đến nay. Sáng ngày 05/8/2021, bị cáo đi đến khu vực dốc xưởng chè thuộc phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm theo người rồi đến một cửa hàng tạp hóa mua 01 cân điện tử với giá 200.000 đồng, mục đích chia nhỏ ma túy để bán. Khi về đến nhà, bị cáo lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một phần cho bản thân, số ma túy còn lại bị cáo chia thành 03 gói nhỏ cất giấu tại nhà. Chiều cùng ngày, bị cáo cầm theo người 01

gói ma túy đi tìm người mua để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thừa nhận: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là anh Trần Đại D và anh Phùng Quang H đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại tay trái của bị cáo đang cầm có 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai đó là ma túy Heroine của bị cáo cất giấu mục đích để bán.

Ông Lê Hữu Tr và bà Nguyễn Thị Ph (mẹ đẻ của bị cáo) chứng kiến Công an khám xét, phát hiện, bắt quả tang, bị cáo tàng trữ ma túy tại nơi ở của mình thì bị thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 287/CT-VKSHL ngày 28 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (*Tái phạm*) của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Trọng T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 05/8/2021).

- Áp dụng: các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và số vật chứng khác liên quan đến việc tàng trữ, mua bán chất ma túy. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại kèm theo sim.

- Không áp dụng tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” đối với bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng khai báo mình trực tiếp chứng kiến sự việc bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để bán thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng và tiến hành giám định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với nội dung Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 05/8/2021, tại khu vực tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Lê Trọng T có hành vi cất giấu 0,291 gam ma túy, loại Heroine trên người, mang đi bán thì bị Công an phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Lê Trọng T còn có hành vi cất giấu 1,815 gam ma túy, loại Heroine, tại nơi ở của mình thuộc tổ 54A, khu 4B, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cũng nhằm mục đích để bán, thì bị Công an khám xét, thu giữ. Tổng số ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để bán cho người khác là 2,106 gam Heroine.

[2.2] Heroine là chất ma túy rất độc, bị Nhà nước tuyệt đối cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng theo quy định tại Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số: 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020) của Chính phủ. Bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ chất ma túy theo quy định của pháp luật.

[2.3] Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*.

[2.4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Lần này, bị cáo vừa cất giấu ma túy trên người mang đi bán, vừa cất giấu ma túy tại nơi ở của mình cũng nhằm mục đích để bán, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đối với tổng khối lượng ma túy (2,106 gam Heroine) đã tàng trữ nhằm bán trái phép cho người khác, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015) của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, mà không phải chịu tình tiết tăng nặng *“Phạm tội 02 lần trở lên”* theo hướng dẫn tại mục 7 phần I Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng, buồn phiền, vất vả cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, phạm tội lần này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự.

[2.7] Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; có bố mẹ đẻ là người có công với Tổ quốc, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ để bán, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, mặc dù trước đó đã bị Tòa án kết án nhiều lần, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, sửa chữa lỗi lầm, lần này lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, làm nghề lao động tự do, không có tài sản riêng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu của bị cáo hoàn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và số vật chứng khác liên quan đến việc tàng trữ ma túy bị thu giữ, đã qua sử dụng, không còn giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy. Chiếc điện thoại kèm theo sim thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333, khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Lê Trọng T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 05 tháng 8 năm 2021).
3. Tịch thu và tiêu hủy: 1,77 gam Heroine hoàn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 1492/KLGĐ ngày 12/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, 01 (một) cân điện tử mini màu đen, 01 (một) hộp gỗ hình trụ chữ nhật màu vàng, 01 (một) hộp giấy hình tròn màu hồng, 01 (một) hộp giấy hình vuông màu đỏ, 01 (một) lưỡi dao lam và 05 (năm) mảnh giấy kích thước khác nhau, đều đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, kèm 02 (hai) sim điện thoại. Tình trạng những vật chứng này theo Biên bản giao vật chứng số: 33/BB-THA ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
4. Buộc bị cáo Lê Trọng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- Nhà tạm giữ - Công an TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm